

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Về báo cáo và điều tra tai nạn hàng hải

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về báo cáo và điều tra tai nạn hàng hải.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến báo cáo và điều tra tai nạn hàng hải, trong các trường hợp sau đây:

- Tai nạn hàng hải liên quan đến tàu biển Việt Nam;
- Tai nạn hàng hải liên quan đến tàu biển nước ngoài khi hoạt động tại vùng nước cảng biển và vùng biển Việt Nam;

3. Tai nạn hàng hải xảy ra đối với tàu công vụ, tàu cá, phương tiện thủy nội địa, thủy phi cơ hoạt động tại vùng nước cảng biển Việt Nam.

Điều 3. Phân loại tai nạn hàng hải

Tai nạn hàng hải bao gồm:

1. Tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng

Tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng là tai nạn gây ra một trong các thiệt hại sau:

- a) Làm chết hoặc mất tích trên ba người;
- b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của trên mười người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 31% đến 60%;
- c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của sáu người trở lên với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 61% trở lên;
- d) Gây thiệt hại với giá trị trên một tỷ đồng về tài sản, vật chất, chi phí cho việc sửa chữa, lai dất, trục vớt, thanh thải phương tiện chìm đắm; chi phí cho việc khắc phục hư hỏng của công trình ngầm dưới nước và trên mặt nước; chi phí khắc phục ách tắc luồng hàng hải; chi phí khắc phục sự cố môi trường;
- đ) Làm ách tắc luồng hàng hải trên 48 giờ;
- e) Gây thiệt hại đồng thời về tính mạng, sức khỏe con người và tài sản, vật chất thuộc 02 đến 04 trường hợp được quy định tại khoản 2, Điều này;

2. Tai nạn hàng hải nghiêm trọng

Tai nạn hàng hải nghiêm trọng là tai nạn gây ra một trong các thiệt hại sau:

- a) Làm chết hoặc mất tích từ một đến ba người;
- b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của năm đến mười người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 31% đến 60%;
- c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của ba đến năm người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 61% trở lên;
- d) Gây thiệt hại với giá trị từ năm trăm triệu đến một tỷ đồng Việt Nam về tài sản, vật chất để chi phí cho việc sửa chữa, lai dất, trục vớt, thanh thải phương tiện chìm đắm; chi phí cho việc khắc phục hư hỏng công trình ngầm dưới nước và trên mặt nước; chi phí khắc phục ách tắc luồng hàng hải; chi phí khắc phục sự cố môi trường;

đ) Làm ách tắc luồng hàng hải từ 24 giờ đến 48 giờ;

3. Tai nạn hàng hải ít nghiêm trọng

Tai nạn hàng hải ít nghiêm trọng là tai nạn xảy ra trong các trường hợp không quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Chương II

BÁO CÁO TAI NẠN HÀNG HẢI

Điều 4. Báo cáo tai nạn hàng hải

Báo cáo tai nạn hàng hải bao gồm Báo cáo khẩn theo Phụ lục số 1, Báo cáo chi tiết theo Phụ lục số 2 và Báo cáo định kỳ theo Phụ lục số 3. Nội dung báo cáo tai nạn hàng hải phải trung thực, chính xác, đúng thời hạn.

Điều 5. Báo cáo khẩn

1. Trường hợp tai nạn xảy trên vùng biển Việt Nam:

a) thuyền trưởng tàu biển hoặc người có trách nhiệm cao nhất trên phương tiện thủy khác phải gửi ngay Báo cáo khẩn cho Cảng vụ Hàng hải nơi gần nhất. Trường hợp những người này không thực hiện được Báo cáo khẩn thì chủ tàu, chủ phương tiện hay đại lý của tàu bị nạn có trách nhiệm báo cáo.

b) Cảng vụ Hàng hải khi nhận được Báo cáo khẩn hoặc biết tin về tai nạn xảy ra có trách nhiệm chuyển ngay Báo cáo khẩn hoặc các thông tin đó cho các cơ quan tổ chức sau:

Cục Hàng hải Việt Nam;

Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải, nếu tai nạn gây hư hỏng, làm mất tác dụng các thiết bị trợ giúp hành hải hoặc ảnh hưởng đến an toàn hàng hải của tàu thuyền;

Tổ chức, cá nhân quản lý hoặc khai thác các công trình, thiết bị, nếu tai nạn gây hư hỏng, tổn thất cho các công trình, thiết bị này;

Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thủy sản nếu tai nạn gây ra hoặc có khả năng gây ra sự cố môi trường hoặc tổn hại nguồn lợi thủy sản.

2. Trường hợp tai nạn xảy ra đối với tàu biển Việt Nam khi hoạt động ngoài phạm vi vùng biển Việt Nam, thuyền trưởng phải báo cáo theo yêu cầu của quốc gia ven biển và gửi Báo cáo khẩn cho Cục Hàng hải Việt Nam trong vòng 24, giờ kể từ khi tai nạn

xảy ra. Nếu tai nạn thuộc loại đặc biệt nghiêm trọng, thuyền trưởng hoặc chủ tàu phải báo cáo cho cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của Việt Nam tại quốc gia ven biển đó biết để hỗ trợ giải quyết.

3. Báo cáo khẩn có thể được gửi qua một trong những phương thức thông tin liên lạc như điện tín, fax, telex hay thư điện tử (e-mail).

Trường hợp tai nạn xảy ra trong vùng nước cảng biển thì thuyền trưởng của tàu có thể báo cáo khẩn cho Trục ban Cảng vụ Hàng hải qua VHF hoặc điện thoại của tàu, nhưng sau đó phải báo cáo bằng văn bản.

4. Đối với tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng, sau khi nhận được Báo cáo khẩn, Cục Hàng hải Việt Nam phải báo cáo ngay cho Bộ Giao thông vận tải.

Điều 6. Báo cáo chi tiết

Tiếp theo Báo cáo khẩn, thuyền trưởng phải gửi Báo cáo chi tiết, thời gian quy định như sau:

1. Nếu tai nạn xảy ra trong vùng nước cảng biển thì Báo cáo chi tiết phải gửi cho Cảng vụ Hàng hải tại khu vực đó trong vòng 24 giờ, kể từ khi tai nạn xảy ra.

2. Nếu tai nạn xảy ra ngoài vùng nước cảng biển nhưng trong phạm vi vùng biển Việt Nam và sau khi xảy ra tai nạn, tàu vào neo đậu tại vùng nước một cảng biển Việt Nam thì Báo cáo chi tiết phải gửi cho Cảng vụ Hàng hải tại khu vực đó trong vòng 24 giờ, kể từ khi tàu đến vị trí neo, đậu. Trường hợp, sau khi xảy ra tai nạn, tàu không vào neo đậu tại vùng nước cảng biển Việt Nam thì Báo cáo chi tiết phải gửi cho Cục Hàng hải Việt Nam trong vòng 48 giờ, kể từ khi tàu hoặc thuyền viên của tàu bị nạn đến cảng ghé đầu tiên, sau khi xảy ra tai nạn.

3. Nếu tai nạn liên quan đến tàu biển Việt Nam khi hoạt động ngoài phạm vi vùng biển Việt Nam thì Báo cáo chi tiết phải được gửi cho Cục Hàng hải Việt Nam trong vòng 48 giờ, kể từ khi tàu đến cảng ghé đầu tiên, sau khi xảy ra tai nạn.

Điều 7. Báo cáo định kỳ

Tai nạn hàng hải xảy ra trong phạm vi vùng biển Việt Nam và tai nạn liên quan đến tàu biển Việt Nam đều phải thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định sau:

1. Chủ tàu phải lập sổ theo dõi, cập nhật thường xuyên các tai nạn hàng hải xảy ra đối với đội tàu của mình theo Phụ lục 3.

Hàng quý, các chủ tàu phải báo cáo bằng văn bản gửi Cục Hàng hải Việt Nam về tai nạn xảy ra đối với đội tàu của mình. Thời gian gửi Báo cáo quý chậm nhất vào ngày mùng 5 tháng đầu của Quý sau thì phải gửi báo cáo của Quý trước đó.

2. Cảng vụ Hàng hải phải lập sổ theo dõi, cập nhật thường xuyên tai nạn hàng hải xảy ra trong vùng nước cảng biển, khu vực quản lý của cơ quan mình và tai nạn hàng hải do cơ quan mình tiến hành điều tra.

Hàng tháng, hàng quý Cảng vụ Hàng hải phải báo cáo bằng văn bản cho Cục Hàng hải Việt Nam về các tai nạn theo quy định tại khoản 2, Điều này.

Thời gian gửi Báo cáo tháng vào ngày 25 hàng tháng.

Thời gian gửi Báo cáo Quý theo quy định tại khoản 1, Điều này.

3. Hàng quý và hàng năm Cục Hàng hải Việt Nam phải báo cáo bằng văn bản cho Bộ Giao thông vận tải về các tai nạn hàng hải xảy ra trong phạm vi các vùng biển Việt Nam và tai nạn của tàu biển Việt Nam theo Phụ lục số 4.

Thời gian gửi Báo cáo quý chậm nhất vào ngày 10 tháng đầu của Quý sau thì phải gửi báo cáo của Quý trước đó và Báo cáo năm chậm nhất vào ngày 15 tháng 01 năm sau thì phải gửi báo cáo của năm trước.

4. Chủ tàu và Cảng vụ Hàng hải phải kịp thời phân tích, đánh giá nguyên nhân tai nạn hàng hải để có những biện pháp phòng ngừa, hạn chế tai nạn tương tự xảy ra đối với đội tàu của mình hoặc xảy ra trong khu vực quản lý do Cảng vụ Hàng hải phụ trách.

Chương III

ĐIỀU TRA TAI NẠN HÀNG HẢI

Điều 8. Yêu cầu điều tra tai nạn hàng hải

1. Điều tra tai nạn hàng hải là việc xác định điều kiện, hoàn cảnh, nguyên nhân hay những khả năng có thể là nguyên nhân gây tai nạn hàng hải nhằm có những biện pháp hữu hiệu phòng tránh và hạn chế tai nạn tương tự.